

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST

Ngày 01-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước

2. Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 01-7-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 13-5-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QXXST-HS ngày 16-6-2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, Sinh năm 1992;

Giới tính: Nam

Đăng ký thường trú: Số 4/17 đường TCD, Khóm B, Phường H, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Tạm trú: Số 245/5 đường TCD, Khóm B, Phường H, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng và số 69/2 đường VNC, Khóm C, Phường B, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: không;

Trình độ học vấn: lớp 1/12;

Con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1969 và bà: Lý Thị A, sinh năm 1972; Anh chị em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1999; Vợ tên Thạch Thị T, sinh năm 1992, con có 02 người: Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 lần, cụ thể: Lần thứ nhất, ngày 16/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt

02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích); Lần thứ hai, ngày 15/01/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù giam về tội cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương ngày 16/7/2019 (chưa được xóa án tích);

Bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/3/2020 cho đến nay (có mặt)

- Bị hại:

1/. Ông Phan Phước H, sinh năm 1964 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 442, đường LTK, khóm B, phường C, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Ông Châu Vĩnh L, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: Số 369, đường LD, khóm B, phường C, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người không có nghề nghiệp ổn định và có 02 lần tiền án.

Vào các ngày 02/02/2020 và 04/02/2020 H một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 51K2-7630 kéo theo xe đẩy phía sau để đi mua phế liệu dạo. Khi đến lán trại của ông Phan Phước H (H), tại đường 9B, khu đô thị B, Phường T, thành phố Sóc Trăng thì H thấy có thùng phuy sắt loại 200 lít, màu xanh và sắt vụn ở khu vực trước lán trại nhưng không có người trông coi nên H nảy sinh ý định lấy trộm tài sản này để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Với ý định đó, H đi vào lấy trộm sắt vụn và một cái thùng phuy đem ra để lên xe đẩy rồi đến bán cho ông Nhâm Nguyễn Hoàng T (T) tại số 01, đường VĐ PH, khóm M, phường N, thành phố Sóc Trăng hết 05 (năm) ký lô gam sắt vụn được số tiền 30.000 đồng và bán cho ông Thạch Kim N (N), tại số 368/17 đường TĐT, khóm H, phường N, thành phố Sóc Trăng một cái thùng phuy sắt được 100.000 đồng, có được tiền H tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, đến ngày 04/02/2020 H tiếp tục đi đến lán trại của ông H lén lút lấy trộm được 06 ký lô gam sắt vụn với mục đích đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, trên đường đi bán tài sản thì bị lực lượng Công an phường 4 phát hiện và mời về trụ sở làm việc. Qua làm việc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp tài sản vừa lấy trộm.

Vào ngày 12/3/2020, H tiếp tục một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 59C1-217.51 kéo theo chiếc xe đẩy bằng gỗ đi trên đường để mua phế liệu dạo. Khi H đi đến cơ sở gia công cơ khí “L”, số 369 đường Lê Duẩn, khóm 4,

phường 9, thành phố Sóc Trăng của ông Châu Vĩnh L (L) thì thấy có để một tấm sắt, có trọng lượng 50 kg ở trước cơ sở, tấm sắt được kH bằng dây xích vào chân ghế đá, quan sát không có ai trông coi, nên H đã lên lút lấy cây búa nhỏ bằng sắt đem vào đập bể chân ghế đá rồi lấy tấm sắt và dây xích đem ra để lên xe đẩy chở đi đến bán cho ông Lê Văn P (P), tại số 02, đường NVL, khóm N, phường H, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng được số tiền 250.000 đồng, có được tiền H tiêu xài cá nhân hết. Khi làm việc với bị can H tại Cơ quan điều tra bị can H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận:

- 01 (một) cái thùng phuy sắt dùng để đựng nhớt, màu sơn xanh, dung tích 200 lít, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 80%, với số tiền: $01 \times 200.000 \text{ đồng} \times 80\% = 160.000 \text{ đồng}$.

- 11(mười một) ký lô gam sắt vụn đã qua sử dụng, với số tiền: $11 \text{ kg} \times 6.000 \text{ đồng} = 66.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng là 226.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 33 ngày 29 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận:

- 01 (một) tấm sắt có kích thước (195 x 52 x 0,5) cm, được hàn dính một ống sắt hình trụ đường kính 10cm, cao 15cm ở bề mặt tấm sắt, có trọng lượng 50 ký lô gam, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 50%, với số tiền: $50\text{kg} \times 11.000 \text{ đồng/kg} \times 50\% = 275.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) sợi dây xích bằng sắt phi 10, chiều dài 120cm, có trọng lượng 05 ký lô gam, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 50%, với số tiền: $05\text{kg} \times 11.000 \text{ đồng/kg} \times 50\% = 27.500 \text{ đồng}$. Tổng cộng: 302.500 đồng.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS.TPST ngày 13-5-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại H đã được bị cáo bồi thường, bị hại L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tại cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt người bị hại Phan Phước H đã làm rõ trong hồ sơ vụ án, xét thấy không trở ngại đến việc bồi thường thiệt hại, tính quyết định hình phạt. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với người này.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 02/02/2020 H một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 51K2-7630 kéo theo xe đẩy phía sau để đi mua phế liệu dạo. Khi đến lán trại của ông Phan Phước H (H) tại đường 9B, khu đô thị B, Phường T, thành phố Sóc Trăng H thấy có thùng phuy sắt loại 200 lít, màu xanh và sắt vụn ở khu vực trước lán trại nhưng không có người trông coi nên H nảy sinh ý định lấy trộm tài sản, rồi đến bán cho ông Nhâm Nguyễn Hoàng T (T) hết 05 (năm) ký lô gam sắt vụn được số tiền 30.000 đồng và bán cho ông Thạch Kim N (N) một cái thùng phuy sắt được 100.000 đồng, qua định giá tài sản chiếm đoạt có giá trị 226.000 đồng. Tiếp vào ngày 04/02/2020, H tiếp tục đi đến lán trại của ông H lén lút lấy trộm được 06 ký lô gam sắt vụn, trên đường đi bán tài sản thì bị lực lượng Công an Phường 4 phát hiện và mời về trụ sở làm việc

Đến ngày 12/3/2020, H tiếp tục một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 59C1-217.51 kéo theo chiếc xe đẩy bằng gỗ đi trên đường để mua phế liệu dạo. Khi H đi đến cơ sở gia công cơ khí “Lộc”, số 369 đường LD, khóm B, phường C, thành phố Sóc Trăng của ông Châu Vĩnh L (L) thì thấy có để một tấm sắt, có trọng lượng 50 kg ở trước cơ sở, tấm sắt được khóa bằng dây xích vào chân ghế đá, quan sát không có ai trông coi, nên H đã lén lút lấy cây búa nhỏ bằng sắt đem vào đập bể chân ghế đá rồi lấy tấm sắt và dây xích đem ra để

lên xe đẩy chở đi đến bán cho ông Lê Văn P (P), tại số 02, đường NVL, khóm N, phường H, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng được số tiền 250.000 đồng.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 528.500 đồng là dưới 2.000.000 đồng. Nhưng do bị cáo đã bị tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù giam về tội cướp giật tài sản chấp hành xong hình phạt tù về địa phương ngày 16/7/2019 chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản kịp thời thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên gây thiệt hại không lớn; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Phước H đã được bị cáo bồi thường số tiền 30.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Bị hại Châu Vĩnh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại H đã được bị cáo bồi thường, bị hại L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Lý Bích Khiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Hà Văn Châu

Lý Bích Khiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Hà Văn Châu

Lý Bích Khiêm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Bích Khiêm

